

8-Giới Nói Tội Thô Của-Tỳ Kheo Cho Người Chưa Thọ Giới Cụ Túc

Phật tại thành Vương xá, Lục quần Tỳ kheo tánh ưa gây gỗ, khi cùng Tỳ kheo khác gây gỗ liền đến nói với người chưa thọ giới cụ túc về tội thô của-Tỳ kheo đó rằng: “Tỳ kheo phạm Ba-la-di, Tăng-già-bà-thi-sa, Ba-dật-đề, Ba-la-đề-đề-xá-ni, Đột-kiết-la”. Như thế khiến cho Tăng chưa bị phá liền bị phá, đã bị phá không thể hòa hợp được; việc chưa xảy ra liền xảy ra, việc đã xảy ra không thể dứt diệt được. Có Tỳ kheo thiểu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi hỏi Lục quần Tỳ kheo: “Các thầy thật đã làm việc này phải không?” Đáp: “Thật đã làm thưa Thế tôn”, Phật liền quở trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại ưa thích gây gỗ, khi cùng người khác gây gỗ liền đến nói với người chưa thọ giới cụ túc... giống như đoạn văn trên cho đến câu phạm Đột-kiết-la”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo biết người khác có tội thô ác mà đến nói cho người chưa thọ giới cụ túc biết thì phạm Ba-dật-đề, trừ Tăng yết ma.

Biết là tự biết hay nghe từ người khác hay người khác tự nói. Tội thô ác: Thô là tội Ba-la-di, Tăng-già-bà-thi-sa; tất cả tội phạm đều gọi là ác. Người chưa thọ giới cụ túc như trong giới trên đã giải thích. Trừ Tăng yết ma là nếu Tỳ kheo ở nhà bạch y làm việc xấu xa hay bảo người làm thì người này Hiện tiền tăng nên làm yết ma nói tội. Pháp yết ma nói tội là trước tiên nên tìm người có thể nói tội như sau: Khi Tăng nhất tâm hòa hợp, một người hỏi rằng: “Vị nào có thể nói tội của-Tỳ kheo, vị nào có thể ở trước cư sĩ nói tội của-Tỳ kheo.....?”. Trong Tăng nếu có Tỳ kheo nào nói là có thể thì Tăng nên trù lượng xem Tỳ kheo này nếu có năm pháp: Tùy ái nói, tùy sân nói, tùy si nói, tùy sợ nói và không biết nên nói hay không nên nói; thì Tăng không nên sai Tỳ kheo này làm người nói tội. Ngược lại nếu thành tựu năm pháp: Không tùy ái nói, không tùy sân nói, không tùy si nói, không tùy sợ nói và biết nên nói hay không nên nói; thì Tăng nên sai làm người nói tội. một Tỳ kheo tác bạch yết ma sai như sau:

Đại-đức Tăng lắng nghe, Tỳ kheo có thể làm người nói tội, có thể ở trước cư sĩ nói tội của-Tỳ kheo Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng sai Tỳ kheo làm người nói tội. Bạch như vậy.

Như thế Bạch-nhị-yết-ma cho đến câu Tăng sai Tỳ kheo làm người nói tội xong rồi, Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Nếu Tỳ kheo được sai làm người nói tội mới được nói tội của-Tỳ kheo phạm tội, các Tỳ kheo khác không được nói, nếu Tỳ kheo khác nói thì phạm Đột-kiết-la; nếu sai đến nói với cư sĩ thì không được đến nói với các cư sĩ khác, nếu đến nói với cư sĩ khác thì phạm Đột-kiết-la. Tùy nhà sai nói một nhà hay nhiều nhà; tùy chỗ sai nói một chỗ hay nhiều chỗ; tùy tụ lạc sai nói một tụ lạc hay nhiều tụ lạc... nếu sai đến nói chỗ này mà đến nói chỗ khác thì phạm Đột-kiết-la.

Nếu Tỳ kheo phạm tội bị Tăng làm yết ma nói tội rồi mà còn xúc não Tăng thì tất cả Tăng được nói tội của-Tỳ kheo này, nên tác pháp như sau: Khi Tăng nhất tâm hòa hợp, một Tỳ kheo tác bạch yết ma như sau:

Đại-đức Tăng lắng nghe, Tỳ kheo này khi Tăng làm yết ma nói tội rồi thường xúc não Tăng. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận cho tất cả Tăng tùy ý, tùy thời, tùy chỗ nói tội của-Tỳ kheo này. Bạch như vậy.

Như thế Bạch-tứ-yết-ma cho đến câu Tăng làm yết ma tùy ý nói tội xong rồi, Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-la-di tưởng là Ba-la-di, trong khi thấy tưởng là thấy, trong khi thấy tưởng không thấy, trong khi thấy khởi nghi; trong khi nghe tưởng nghe, trong khi nghe tưởng không nghe, trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đề, nếu nói sự việc thì phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Tăng-già-bà-thi-sa tưởng là Tăng-già-bà-thi-sa, trong khi thấy tưởng là thấy... giống như đoạn văn trên cho đến câu nếu nói sự việc thì phạm Đột-kiết-la. Như thế nếu thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-dật-đề, Ba-la-đề-đề-xá-ni, Đột-kiết-la; trong Đột-kiết-la tưởng là Đột-kiết-la, trong khi thấy tưởng là thấy, trong khi thấy tưởng không thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Đột-kiết-la, nói sự việc cũng Đột-kiết-la, tùy nói tên hay sự việc mỗi mỗi lời đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-la-di nói là Ba-la-di hay nói là Tăng-già-bà-thi-sa hoặc là Ba-dật-đề hoặc là Ba-la-đề-đề-xá-ni hoặc là Đột-kiết-la; trong Ba-la-di tưởng là Đột-kiết-la, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đề, nếu nói sự việc thì phạm Đột-kiết-la, tùy nói tên hay sự việc mỗi mỗi lời đều phạm Ba-dật-đề và Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Tăng-già-bà-thi-sa nói là Tăng-già-bà-thi-sa hay nói là Ba-dật-đề hoặc là Ba-la-đề-đề-xá-ni hoặc là Đột-kiết-la hoặc là Ba-la-di; trong Tăng-già-bà-thi-sa tưởng là Ba-la-di, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm

Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-dật-đê, Ba-la-đê-đê-xá-ni, Đột-kiết-la; trong Đột-kiết-la nói là Đột-kiết-la hay nói là Ba-la-di hoặc là Tăng-già-bà-thi-sa hoặc là Ba-la-đê-đê-xá-ni, trong Đột-kiết-la tưởng là Ba-la-đê-đê-xá-ni, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Đột-kiết-la, nói sự việc cũng Đột-kiết-la, tùy nói tên hay sự việc mỗi mỗi lời đều Đột-kiết-la.

Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-la-di khởi nghi không biết là Ba-la-di hay không phải là Ba-la-di, Tỳ kheo này sau khi dứt nghi ở trong Ba-la-di tưởng là Ba-la-di, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Tăng-già-bà-thi-sa khởi nghi không biết là Tăng-già-bà-thi-sa hay không phải là Tăng-già-bà-thi-sa, Tỳ kheo này sau khi dứt nghi ở trong Tăng-già-bà-thi-sa tưởng là Tăng-già-bà-thi-sa, trong khi thấy tưởng thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-dật-đê, Ba-la-đê-đê-xá-ni, Đột-kiết-la; ở trong Đột-kiết-la tưởng và nghi không biết là Đột-kiết-la hay không phải là Đột-kiết-la hay khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Đột-kiết-la, nếu nói sự việc cũng Đột-kiết-la, tùy nói tên hay sự việc mỗi mỗi lời đều phạm Đột-kiết-la.

Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-la-di, ở trong Ba-la-di khởi nghi không biết là Ba-la-di hay là Tăng-già-bà-thi-sa; là Ba-la-di hay là Ba-dật-đê; là Ba-la-di hay là Ba-la-đê-đê-xá-ni; là Ba-la-di hay là Đột-kiết-la. Sau khi dứt nghi ở trong Ba-la-di tưởng là Ba-la-di, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Tăng-già-bà-thi-sa khởi nghi không biết là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Ba-dật-đê; là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Ba-la-đê-đê-xá-ni; là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Đột-kiết-la; là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Ba-la-di. Sau khi dứt nghi ở trong Tăng-già-bà-thi-sa tưởng là Tăng-già-bà-thi-sa, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-dật-đê, Ba-la-đê-đê-xá-ni, Đột-kiết-la; ở trong Đột-kiết-la khởi nghi không biết là Đột-kiết-la hay là Ba-la-di; là Đột-kiết-la hay là Tăng-già-bà-thi-sa; là Đột-kiết-la hay là Ba-dật-đê; là Đột-kiết-la hay là Ba-la-đê-đê-xá-ni. Sau khi dứt nghi ở trong Đột-kiết-la tưởng là Đột-kiết-la, trong khi thấy tưởng thấy... trong khi nghe sanh nghi, nếu nói tên tội thì phạm Đột-kiết-la... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-la-di khởi nghi không biết là Ba-la-di hay là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Ba-dật-đê hay là Ba-la-

đê-đê-xá-ni hay là Đột-kiết-la. Người này ở trong Ba-la-di quyết định khởi tưởng là Đột-kiết-la, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Tăng-già-bà-thi-sa khởi nghi không biết là Tăng-già-bà-thi-sa ha là Ba-dật-đê hay là Ba-la-đê-đê-xá-ni hay là Đột-kiết-la hay là Ba-la-di. Người này ở trong Tăng-già-bà-thi-sa quyết định khởi tưởng là Ba-la-di, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Ba-dật-đê... giống như đoạn văn trên. Nếu Tỳ kheo thấy Tỳ kheo khác phạm Ba-dật-đê, Ba-la-đê-đê-xá-ni, Đột-kiết-la. Người này ở trong Đột-kiết-la khởi nghi là Ba-la-di hay là Tăng-già-bà-thi-sa hay là Ba-dật-đê hay là Ba-la-đê-đê-xá-ni; ở trong Đột-kiết-la quyết định khởi tưởng là Ba-la-đê-đê-xá-ni, trong khi thấy tưởng là thấy... trong khi nghe khởi nghi, nếu nói tên tội thì phạm Đột-kiết-la... giống như đoạn văn trên.